

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Ba, ngày 31/12/2024.

PHẬT PHÁP VẤN ĐÁP

BÀI 132

Công phu tu học Phật pháp của mỗi cá nhân nằm ở chỗ phải hàng phục được tập khí phiền não còn thân thông không giúp ích gì cho nghiệp lực của mỗi người tu hành. Mục Kiên Liên là đệ tử thân thông bậc nhất của Phật nhưng Ngài vẫn bị ngoại đạo lăn đá đè chết rồi băm thân của Ngài. Ngài đã thị hiện cho chúng sanh thấy rằng thân thông không liên quan đến nghiệp lực và nghiệp lực đến thì vẫn phải trả nghiệp.

Đức Phật đã cấm hàng đệ tử của mình dùng thân thông mà phải dùng đức hạnh tu hành để hoằng pháp lợi sanh. Người có thân thông, biết quá khứ hiện tại tương lai, có thể ẩn thân hoặc có thể bay nhưng tập khí phiền não còn y nguyên thì chẳng có ích gì trên con đường tu học. Việc khoe khoang thân thông chỉ là trò ma mị, làm chúng sanh kính sợ nhằm lôi kéo họ cúng dường, nhằm đạt mong cầu “*danh vọng lợi dưỡng*” hoặc nhằm tự xây dựng bá đồ cá nhân.

Cho nên nếu chúng ta thấy bất cứ ai biểu lộ, biểu diễn thân thông thì người đó không phải đệ tử Phật. Người đệ tử Phật luôn dùng đức hạnh của mình để nhiếp hóa chúng sanh chứ không dùng bất cứ trò ảo thuật nào. Diễn trò ảo diệu trước chúng sanh chỉ là những kẻ mong cầu còn người quân tử thì “*thấy lợi không màng, thấy khó dân thân*” hoặc luôn tâm niệm rằng “*Nhân phi nghĩa bất giao, vật phi nghĩa bất thủ*”. Nhận biết này sẽ giúp chúng ta không bị mắc lừa. Tuy nhiên, Hòa Thượng nói trừ những trường hợp đặc biệt vì muốn nhiếp hóa chúng sanh nào đó thì vẫn có thể dùng thân thông.

Trong Kinh Kim Cang Phật nói rằng “*Nếu dùng sắc thấy ta, dùng âm thanh cầu ta, là người hành tà đạo, chẳng thể thấy Như Lai*”. Vậy thì chúng ta đâu cần tìm cầu ở nơi nào? Chúng ta hãy tìm cầu ở chính mình, xem hằng ngày chúng ta có tâm Phật không? Tâm mình có “*chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi*” không? Khởi tâm động niệm của chúng ta “*vì chúng sanh mà lo nghĩ*” bao nhiêu phần hay vẫn “*vì chính mình mà lo nghĩ*”? Cho nên chúng ta đừng vội tin, vội nghe theo ai đó sau khi nghe họ nói một việc gì đó không có cơ sở, không đáng tin. Nếu lỡ đặt niềm tin thì có thể bị lừa cho chí mạng. Tài sản mất thì không sợ bằng thân mạng mất, thân mạng mất thì không sợ bằng huệ mạng mất đi.

Người đem cả cuộc đời tu hành để chứng minh sự thật thì chúng ta không tin nhưng thấy người khác chỉ diễn một vài trò hề thì chúng ta lại tin và còn cho rằng người có

chút thần thông, chút cảm ứng, đang diễn trò kia đã chứng đạo. Cho nên Hòa Thượng nói: “*Con người ngày nay thích nghe gạt không thích nghe khuyên*”. Lời gạt, lời lừa dối luôn dễ nghe, êm tai nên con người muốn nghe, còn lời khuyên chân thành thì khó nghe, luôn khoét sâu vào tập khí phiền não của con người nên họ chẳng muốn nghe. Chứng đạo nơi nhà Phật phải đạt được tâm “*chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi*”, xa lìa “*năm dục sáu trần*”. Ngày nay, có những người theo đuổi những người có thần thông ra tận nước ngoài, họ đem tài vật theo để cúng dường, trong khi số tài vật ấy có thể giúp đỡ được nhiều người dân ở vùng sâu vùng xa còn nhiều yếu kém.

Câu hỏi đầu tiên trong bài học hôm nay, có người hỏi Hòa Thượng rằng: “*Kính bạch Hòa Thượng, có một số người ngoại đạo thường hay đến niệm Phật đường, một số cư sĩ không cho họ bước vào Phật đường. Vậy phải nên làm thế nào ạ?*”

Trên thực tế, có một số kẻ muốn đến niệm Phật đường để chiêu dụ Phật tử hoặc trà trộn vào hàng Phật tử để bán hàng đa cấp. Những người đó thường không tu.

Hòa Thượng trả lời: “***Phải nên khuyến bảo họ trước. Nếu họ tuân thủ quy định của niệm Phật đường, tùy thuận đại chúng cùng nhau tu học thì chúng ta hoan nghênh họ đến. Phật, Bồ Tát phổ độ chúng sanh, chúng ta không cự tuyệt bất cứ ai. Năm xưa, người của 96 giáo phái khác nhau đã theo học với Thích Ca Mâu Ni Phật, nương vào Phật và coi Phật như một vị Thầy. Phật đều thâm nhận vào hàng đệ tử. Phật còn không cự tuyệt đối với ngoại đạo nên chúng ta cũng phải tuân theo, tuy nhiên, họ phải tuân thủ quy tắc, quy củ ở nơi đạo tràng tu tập.***”

Hòa Thượng là tấm gương cho việc này, khi đến giảng đường Thiên Chúa Giáo thì Ngài ca ngợi sự giảng sanh của Chúa, tán thán tín đồ của Chúa, không nhắc đến Phật giáo, không tán thán Phật A Di Đà. Có một lần Pháp sư Diễn Bồi mời Hòa Thượng đến giảng đường của Pháp sư thì Hòa Thượng đã tán thán lão Hòa Thượng Diễn Bồi, tán thán pháp tu Tịnh Độ Di Lặc mà Pháp sư cùng các tín đồ đang tu học. Hòa Thượng không nhắc một chút nào đến Tịnh Độ Di Đà. Hiểu được như vậy mới có thể làm đạo ở thế gian này.

Hòa Thượng nói tiếp: “*Năm xưa, có một vị cư sĩ tên là Tả Linh Vận đến xin tu học với Ngài Huệ Viễn Đại Sư - Tổ thứ nhất Tịnh Độ Tông, ở núi Lô Sơn. Tả Linh Vận là một nhà văn học, ông muốn tham gia Đông Lâm niệm Phật đường nhưng vì tập khí quá nặng, không cách gì tuân thủ thanh quy của niệm Phật đường nên Đại Sư Viễn Công đã cự tuyệt ông.*

“*Đại sư có một người bạn tên là Đào Uyên Minh, rất tuân thủ quy củ nên Đại Sư Viễn Công đã hoan nghênh người bạn này đến niệm Phật đường nhưng Đào Uyên Minh lại không đến. Do đây có thể biết, người có thể tuân thủ thanh quy của đại chúng thì chúng ta phải hoan nghênh họ đến, không luận là họ có thân phận*

như thế nào. Nếu là ngoại đạo, thì chúng ta càng nên tiếp dẫn họ, giúp đỡ họ sanh khởi được chánh tín, có niềm tin đối với Phật pháp, thì đây mới là tâm từ bi.

Trong nhà Phật không xả bỏ ai. Trong thanh quy của nhà Phật thì hình phạt nặng nhất là không được sinh hoạt với chúng. Mọi người không nói chuyện với người đó để cho họ có thời gian sám hối. Tuy vậy có những người bị phạt lại không sám hối, quay đầu, vẫn “*tự dĩ vi thị*” cho mình là đúng. Đây là điều không nên làm. Ở thế gian, hằng năm nhà nước còn giam án cho người phạm tội, đây là cơ hội để người quay đầu, sám hối. Nhà Phật không xả bỏ ai là sự từ bi đến tận vị lai. Còn từ bi ở thế gian chỉ từ bi ở ngay hiện tại, là cảm tình dụng sự. Từ bi của nhà Phật không chỉ cứu thân mạng mà còn cứu pháp thân huệ mạng của chúng ta.

Câu hỏi thứ hai: “*Kính bạch Hòa Thượng, con từng thấy một người xuất gia phạm phải lỗi lầm, con ngay trước mặt đại chúng chỉ trích người đó, bảo người đó sám hối nhưng người đó không phục, lại còn oán hận con. Vậy con có bị tội không?*”

Quan trọng là việc làm, ý niệm của chúng ta có “*tư vô tà*”, có thuần chánh không? Nếu chân thật muốn tốt cho người thì đó không phải là tội mà là lỗi. Tại sao là lỗi? Vì khuyên không đúng chỗ. Trước mặt mọi người mà nói lỗi người khác thì người ta chịu không nổi, chắc chắn sẽ phản kháng rất mãnh liệt.

Hòa Thượng trả lời: “***Tội lỗi hay không tạm thời không bàn đến. Sự việc này hoàn toàn sai rồi, sai ở chỗ bạn không hiểu lễ tiết, bạn không hiểu nhân tình. Khuyên can lỗi lầm của người khác đều phải có lễ tiết, nhất định không được trước mặt mọi người mà nói lỗi người ta. Con người đều có thể diện và bạn làm như vậy là bạn đã làm cho lòng tự tôn của họ bị thương tổn, cho nên, họ đã phản kháng. Chúng ta khuyên đúng cách thì người có lỗi nhất định sẽ tiếp nhận còn khuyên không đúng cách thì người có lỗi lầm sẽ không thừa nhận.***”

Khi khuyên người, chúng ta cần phải có cách thức khéo léo, đặc biệt là khuyên những người đã xuất gia. Chúng ta khuyên bạn mình hoặc học trò có thể dễ dàng còn người được khuyên là bậc Thầy hoặc Cha chú thì phải hết sức khéo léo. Hãy để một người đáng kính giúp chúng ta khuyên.

Hòa Thượng tiếp lời: “***Trong Lễ Ký có nhắc rằng trước mặt mọi người thì chúng ta có thể dạy người vị thành niên, trẻ nhỏ nhưng không thể giáo huấn, phê bình người đã trưởng thành, phải xem đến lòng tự tôn của họ. Đây là đạo lý cơ bản để chúng ta khuyên người. Nếu người đó không có mặt mà bạn nói việc của người đó cho một người khác thì xem như bạn đã tạo nghiệp, tội nghiệp này càng nặng.***”

“***Lục Tổ Huệ Năng Đại Sư từng nói rằng: “Nếu là người chân thật tu hành thì không thấy lỗi thế gian”. Vì sao bạn vẫn thấy lỗi thế gian? Bởi vì chính mình có lỗi cho nên khi chúng ta nhìn thấy cảnh giới bên ngoài thì tập khí phiền não trong A Lại Da Thức của chúng ta bị cảnh giới này dẫn khởi.***” Phật Bồ Tát không nhìn thấy

lỗi vì các Ngài luôn nhìn vào tự tánh thanh tịnh, không nhìn vào tập khí của mỗi chúng sanh. Người phạm phũ không nhìn vào tự tánh mà chỉ nhìn vào tập khí. Cũng vậy, một kẻ ăn trộm đi đâu cũng nhìn thấy người ăn trộm, người có lỗi luôn nhìn thấy lỗi người khác và người hết lỗi thì không thấy người có lỗi.

Hòa Thượng nói: ***“Một người khéo học biết tu hành thì khi nhìn và nghe thấy lỗi lầm thì phải mau mà tránh đi. Đây đều là lẽ xưa dạy bảo chúng ta. Chúng ta phải giữ lấy tâm thanh tịnh của chính mình. Từ ở nơi tâm thanh tịnh thì chúng ta mới không nhìn thấy lỗi lầm, như vậy tâm chúng ta mới an trụ ở nơi đạo. Cho nên Bồ Tát Giác Minh Diệu Hạnh khuyên bảo mọi người ít nói một câu chuyện, niệm nhiều một câu Phật, đánh chết các vọng niệm thì pháp thân hiển lộ.”***

Đánh chết các vọng niệm là không để vọng niệm sanh khởi, vắng bật vọng niệm. Hòa Thượng từng chỉ dạy chúng ta khi nói chuyện là chúng ta đang diễn giải Phật pháp và khi chúng ta không nói chuyện là tâm chúng ta thanh tịnh, biểu hiện hành nghi chuẩn mực của chính mình. Đây cũng chính là diễn pháp. Tuy nhiên, việc này chúng ta chưa làm được! Khi chúng ta mở miệng nói chuyện vẫn là biểu hiện các tập khí xấu ác, thị phi nhân ngã mà chưa nói những lời chân thật hữu ích cho chúng sanh.

Nếu chúng ta đem những buổi nói chuyện của đa phần chúng sanh ghi hình lại thì sẽ thấy con người ăn uống thì thô tháo, nói năng thì tùy tiện, bát nháo. Đây chính là tập khí rất xấu ác. Chúng ta phải chuyển đổi lại. Trong những buổi tiếp khách gần đây, tôi luôn tùy lúc, tùy nơi cố gắng lồng ghép vào trong câu chuyện những chuẩn mực Thánh Hiền, việc giáo dục gia đình, việc giáo dục con cái hoặc lồng ghép pháp môn niệm Phật và lời dạy của Hòa Thượng.

Chúng ta phải là người làm ảnh hưởng tốt đến mọi người. Mọi người có thể tùy tiện, bát nháo còn chúng ta thì luôn phải kiểm soát, không để tùy tiện, bát nháo. Làm được như vậy chính là khi không nói chuyện hay có nói chuyện, chúng ta cũng là người diễn pháp. Hành nghi định tĩnh, có kiểm soát của chúng ta khiến người khác đang trong tâm trạng loạn động bát nháo sẽ cảm thấy lạ. Họ thấy chúng ta như vậy thì cho rằng chúng ta phi thường.

Thật ra, mỗi chúng ta đều phi thường. Thích Ca Mâu Ni Phật từng nói ta là Phật đã thành, chúng sanh là Phật sẽ thành. Năng lực, trí tuệ, đức tướng, tướng hảo của Như Lai đều có trong mỗi chúng ta, chẳng qua do chúng ta đưa theo sự tùy tiện. Ai đó tùy tiện là việc của họ còn việc sống theo chuẩn mực là việc của chúng ta.

Hòa Thượng từng nói hằng ngày bạn đừng làm phiền lòng chúng sanh thì đã là phước cho chúng sanh rồi. Cho nên chúng ta đâu dám nghĩ đến việc chính mình đang độ chúng sanh. Người ta bát nháo, dao động mà chúng ta không bát nháo, không dao động mới khiến người khác cảm thấy một phần an ổn. Đây mới là sự khác biệt của người tu hành, của người biết kiểm soát hành vi, kiểm soát khởi tâm động niệm.

Câu hỏi thứ ba: “*Kính bạch Hòa Thượng, Cư sĩ Lâm mỗi tối Chủ Nhật, đều mới các tôn giáo khác đến để giảng thuyết. Điều này có chương ngại nhất môn thâm nhập hay không?*”

Nhiều người vì sự chấp trước của mình nên đã công kích Hòa Thượng. Hôm qua cũng có người thắc mắc vì sao bản dịch của tôi về bộ giảng giải Kinh Vô Lượng Thọ thứ 10 của Hòa Thượng không đầy đủ. Thực ra, Ngài mới giảng được một phần ba thì Ngài phải rời đi nên lần giảng thứ mười này bị gián đoạn. Tuy nhiên, mỗi một đĩa giảng của Hòa Thượng đều là một bài pháp hoàn chỉnh, đều có giải hành trọn vẹn nên không cần phải nghe trọn cả bộ mới có một bài pháp hoàn chỉnh. Hành giả tu học chỉ cần nghe một đĩa giảng của Hòa Thượng thì đã có một cách tu trọn vẹn, chứ không phải là chúng ta cần nghe hết trọn bộ mới biết được cách tu.

Chẳng hạn Ngài Giác Minh Diệu Hạnh dạy chúng ta ít nói một câu chuyện, niệm nhiều một câu Phật, dứt bặt các vọng niệm thì pháp thân sẽ hiển lộ, vậy thì chúng ta cứ nghe lời của Ngài và làm theo. Lúc chẳng nói chuyện thì thôi còn cứ hể mở miệng ra là chúng ta niệm Phật hoặc nói lời Phật pháp, nói lời lợi ích chúng sanh.

Chúng ta tự kiểm điểm xem một ngày chúng ta nói bao nhiêu lời nói thừa, lời nói không cần thiết. Mới chỉ có một lời dạy của Bồ Tát mà chúng ta đã có một cách tu hướng hồ cả một bài giảng pháp trong gần một giờ của Hòa Thượng. Hòa Thượng đặc biệt luôn kiểm soát thời gian giảng pháp, không bao giờ vượt qua một giờ vì nếu kéo dài hơn, người nghe sẽ mệt mỏi. Đây chính là chỗ tinh tế của người giảng pháp, người nói chuyện. Những bài pháp của Hòa Thượng đều là bài pháp hoàn chỉnh. Một đĩa giảng nghe một lần hay 10 lần đều giúp chúng ta có những ý hiểu mới, đều có giải hành tương ứng./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!